

Số: /QĐ-UBND

Đắk R'Lấp, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính
huyện Đắk R'Lấp năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1271/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2655/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2023 của UBND huyện ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện Đắk R'Lấp giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ tại Tờ trình 178/TTr-PNV ngày 18 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính huyện Đắk R'Lấp năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng Phòng Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND Huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Công Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, NV(L).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Tứ

KẾ HOẠCH**Cải cách hành chính huyện Đắk R'Lấp năm 2025**

Chủ đề: Đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND huyện Đắk R'Lấp)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

- Cụ thể hóa mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước, giai đoạn 2021 - 2030 ban hành kèm theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 04/11/2022 của Tỉnh ủy Đắk Nông về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác CCHC tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1271/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021 – 2025; Chương trình hành động số 13-CTr/HU, ngày 13/10/2021 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ IX về cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025.

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC của huyện, trọng tâm là công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) các cấp; nâng cao tỷ lệ giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, thông thoáng, hấp dẫn cho các nhà đầu tư vào đầu tư sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện.

- Thực hiện nâng cao thứ hạng Chỉ số CCHC cấp huyện (PAR INDEX), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện (SIPAS).

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tiếp tục đẩy mạnh CCHC toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, trọng tâm là: Đẩy mạnh cải cách TTHC; kiện toàn và nâng cao hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai các nhiệm vụ CCHC năm 2025; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Bố trí đủ nguồn lực và có giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính hiệu quả, khả thi Kế hoạch này.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành tiếp tục triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và sự hướng dẫn của UBND tỉnh Đắk Nông, Sở Nội vụ tỉnh Đắk Nông.

- Chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã ban hành Kế hoạch CCHC năm 2025 làm căn tổ chức thực hiện.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua các cuộc thi tìm hiểu về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 và các văn bản chỉ đạo của các cấp.

- Tiếp tục đề ra các giải pháp kịp thời, phù hợp để cải thiện và nâng cao các Chỉ số PAR INDEX, PCI, PAPI, SIPAS của huyện; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ về CCHC.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra công vụ, kiểm tra công tác CCHC; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đồng thời có các giải pháp để chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong bộ máy hành chính.

- Tổ chức đối thoại giữa Lãnh đạo UBND huyện với người dân, doanh nghiệp nhằm kịp thời tháo gỡ, giải quyết những khó khăn, vướng mắc về thể chế, TTHC và các đơn thư khiếu nại, tố cáo...; tăng cường khảo sát, đo lường mức hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

2. Cải cách thể chế, theo dõi thi hành pháp luật

- Triển khai có hiệu quả các chính sách pháp luật về tổ chức bộ máy hành chính, chế độ công vụ đầy đủ, đồng bộ trên cơ sở Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức.

- Triển khai có hiệu quả thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, cụ thể, khả thi, minh bạch, ổn định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật hoặc không còn phù hợp, đồng thời đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản QPPL đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó, chú trọng công tác tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến các lĩnh vực của đời sống xã hội trong quá trình xây dựng văn bản QPPL.

- Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

3. Cải cách TTHC

Đẩy mạnh cải cách TTHC, tập trung triển khai hiệu quả, thực chất các nội dung sau:

- Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị, địa phương, trong đó, chú trọng một số lĩnh vực trọng tâm như: đất đai, xây dựng, môi trường đầu tư kinh doanh... Quan tâm rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

- Ứng dụng công nghệ số để cải tiến các quy trình, thủ tục của các cơ quan hành chính nhà nước trong giải quyết TTHC giữa các cơ quan hành chính và trong nội bộ từng cơ quan hành chính nhà nước; trong thanh toán trực tuyến về hồ sơ TTHC.

- Tổ chức kiện toàn và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã.

- Bố trí kinh phí và đẩy nhanh tiến độ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 04/8/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/01/2021 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; 100% UBND cấp xã triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

- Tập trung rà soát, cấu trúc lại quy trình TTHC trên cơ sở liên thông điện tử và tái sử dụng dữ liệu để xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc lấy người dân làm trung tâm.

- Tăng cường công tác liên thông, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc giải quyết các TTHC cho người dân và doanh nghiệp; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công. Thực hiện nghiêm trách nhiệm giải trình của người đứng đầu, xin lỗi người dân, doanh nghiệp, đồng thời, kịp thời khắc phục các trường hợp quá hạn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ TTHC; thực hiện thanh tra, kiểm tra công vụ, kiên quyết xử lý nghiêm các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, làm phát sinh thêm hồ sơ, giấy tờ, yêu cầu điều kiện không đúng quy định của TTHC hoặc nhiều lần để xảy ra tình trạng chậm trễ trong tiếp nhận, giải quyết TTHC.

- Thực hiện hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; chấm dứt tình trạng không trả lời hoặc trả lời chung chung, không cụ thể, không rõ ràng dứt khoát, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn cấp huyện, các đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng quy định của Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

- Tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, đơn vị đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định gắn với tinh giản biên chế và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục thực hiện việc điều chỉnh, phê duyệt vị trí việc làm các cơ quan hành chính cấp huyện theo quy định, bảo đảm tổ chức bộ máy ổn định, thực hiện hiệu quả nhiệm vụ.

- Thực hiện nghiêm nhiệm vụ phân cấp quản lý theo quy định; triển khai thực hiện Nghị quyết 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực; kiểm tra, giám sát, đánh giá đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của huyện đã thực hiện phân cấp cho các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Cơ cấu, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, đảm bảo đúng người, đúng việc, hợp lý, nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế đối với các trường hợp dôi dư do rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự; do sắp xếp đơn vị hành chính; do cơ cấu lại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm hoặc trường hợp chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện đúng quy định về công tác tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao.

- Phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh, vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp và ứng xử cho đội ngũ công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.

- Chấn chỉnh việc chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, sử dụng có hiệu quả thời gian làm việc; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát thực hiện công vụ, đạo đức công vụ, tác phong lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức.

- Triển khai các giải pháp nhằm đảm bảo tỷ lệ tinh giản biên chế giai đoạn 2022 - 2026, trong đó giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước và 5% biên chế hành chính.

- Triển khai hiệu quả việc áp dụng chế độ chính sách tiền lương, chuyển xếp lương cán bộ, công chức, viên chức sau khi Chính phủ ban hành quy định hệ thống

bảng lương mới theo vị trí việc làm đối với cán bộ, công chức, viên chức thay thế Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

6. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

- Quản lý hiệu quả tài sản công; nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhất là trong lĩnh vực đầu tư công và quản lý tài sản công.

- Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công theo Kế hoạch đề ra. Phấn đấu đạt cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2025.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Hoàn thiện môi trường pháp lý:

+ Tổ chức triển khai chính quyền số các cấp và các văn bản hướng dẫn thi hành để triển khai thực hiện.

+ Cụ thể hóa về định danh và xác thực điện tử, hoàn thiện hành lang pháp lý để phổ cập danh tính số và các chính sách, quy định pháp lý về thuế, phí nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng, cung cấp các dịch vụ số.

- Phát triển hạ tầng số:

+ Đầu tư phát triển hạ tầng truyền dẫn đáp ứng nhu cầu triển khai chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số tại phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn; phát triển hệ thống dữ liệu phục vụ triển khai chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số tại phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn.

+ Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu của cơ quan nhà nước một cách an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả.

+ Đầu tư, phát triển hạ tầng Internet vạn vật (IoT) phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ, chuyên ngành trong triển khai chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, gắn kết với phát triển đô thị thông minh tại các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn.

- Phát triển nền tảng và hệ thống số:

+ Phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp huyện kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong nội bộ của phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn và kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) theo Khung Kiến trúc chính quyền điện tử để trao đổi, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan bên ngoài. Đảm bảo an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn.

+ Phát triển các hệ thống đặc thù sử dụng trong phạm vi toàn ngành, địa phương để tiết kiệm thời gian, chi phí triển khai, tạo điều kiện kết nối, chia sẻ dữ liệu...

+ Xây dựng, phát triển nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ, tiện ích trong chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Phát triển dữ liệu số:

+ Phát triển các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ chính quyền số trong nội bộ của các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn; thực hiện chia sẻ hiệu quả dữ liệu chuyên ngành của các phòng, ban, đơn vị với xã, thị trấn; mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.

+ Xây dựng kho dữ liệu để lưu trữ dữ liệu điện tử của các công dân khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước trên Cổng Dịch vụ công tỉnh, Cổng Dịch vụ công huyện và hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

+ Xây dựng Hệ thống phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp nhằm lưu trữ tập trung, tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu số từ các nguồn khác nhau, từ đó tạo ra thông tin mới, dịch vụ dữ liệu mới phục vụ chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số số.

- Phát triển ứng dụng, dịch vụ nội bộ:

+ Phát triển hệ thống thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện.

Triển khai có hiệu quả Trục liên thông văn bản cấp tỉnh thành nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu số, kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện. Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của UBND huyện, phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện, tiến tới triển khai phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND các cấp.

Triển khai có hiệu quả việc chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

+ Đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số, định danh số, chuyển đổi số và niêm phong điện tử trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả

quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ, phát triển hệ thống làm việc tại nhà, từ xa của các cơ quan nhà nước.

+ Ứng dụng mạnh mẽ, hiệu quả các công nghệ số mới như điện toán đám mây (Cloud Computing), dữ liệu lớn (Big Data), di động, internet vạn vật (IoT), trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain), mạng xã hội và các công nghệ số mới trong xây dựng, triển khai các ứng dụng, dịch vụ chính quyền điện tử.

- Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp:

+ Triển khai có hiệu quả, Cổng dịch vụ công huyện; hoàn thành việc tích hợp toàn bộ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 lên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công cấp tỉnh.

+ Triển khai có hiệu quả cơ sở dữ liệu về các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và Cổng tham vấn điện tử theo Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh.

+ Xây dựng các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh về Kế hoạch triển khai Nghị Quyết số 09-NQ/TU và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; Chương trình hành động số 17-CTr/HU, ngày 23/12/2021 của Huyện ủy Đắk R'Lấp về việc triển khai Nghị Quyết số 09-NQ/TU, ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy Đắk Nông về chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 .

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2025; tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng thông tin cung cấp trên Cổng Thông tin điện tử huyện.

(Chi tiết các nhiệm vụ CCHC tại Phụ lục đính kèm)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn

- Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện về công tác CCHC và các Chỉ số: PAR INDEX, SIPAS, PCI, PAPI, ICT nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; nhất là người đứng đầu đối với công tác CCHC.

- Bám sát chủ đề trọng tâm của Kế hoạch này để cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2025 tại đơn vị bảo đảm phù hợp và tổ chức thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất công tác CCHC theo quy định về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để theo dõi, chỉ đạo.

2. Phòng Nội vụ

- Là cơ quan Thường trực thực hiện nhiệm vụ CCHC huyện có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra công tác CCHC tại các đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

- Tham mưu UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện tiếp tục thực hiện các nội dung Chương trình hành động số 13-CTr/HU, ngày 13/10/2021 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ IX về cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 và các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành về CCHC huyện năm 2025.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu UBND huyện thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành, lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh đánh giá, xác định chỉ số CCHC năm 2025 của huyện gửi Sở Nội vụ thẩm định; xây dựng Kế hoạch tiếp tục nâng cao các Chỉ số: PAR INDEX, SIPAS, PAPI năm 2025 và những năm tiếp theo.

- Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC và thực thi nhiệm vụ, công vụ của huyện năm 2025; đảm bảo kiểm tra ít nhất tại 30% trở lên số cơ quan chuyên môn cấp huyện, đơn vị hành chính cấp xã.

- Phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thể thao, Truyền thông và các cơ quan có liên quan tuyên truyền đẩy mạnh công tác CCHC nhà nước trên địa bàn huyện.

3. Văn phòng HĐND- UBND huyện

- Trên cơ sở chủ đề của Kế hoạch CCHC năm 2025, chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện theo dõi, thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực cải cách TTHC, kiểm soát và đơn giản hóa TTHC; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, hành vi hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Tổ chức, vận hành có hiệu quả Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện; theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã.

4. Phòng Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu UBND huyện theo dõi, thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực cải cách thể chế; theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn huyện.

5. Phòng Văn hóa, Thông tin

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số của huyện.

- Tham mưu UBND huyện triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến toàn

trình và một phần theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ; kịp thời tích hợp toàn bộ dịch vụ công trực tuyến lên Cổng Dịch vụ công quốc gia, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình tra cứu, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

6. Phòng Tài chính – Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND huyện thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực cải cách tài chính công; giải ngân vốn đầu tư công.

- Tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC của huyện theo đúng quy định; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập, sử dụng dự toán và thanh, quyết toán kinh phí phục vụ công tác CCHC.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện các giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI); các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của huyện.

7. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện các giải pháp chấn chỉnh công tác giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai, tập trung giải quyết tình trạng hồ sơ TTHC trễ hạn, hồ sơ sai sót trả lại làm cho người dân, doanh nghiệp đi lại nhiều lần nhằm tạo điều kiện thuận lợi và bảo đảm sự hài lòng của người dân và tổ chức khi thực hiện các TTHC về đất đai.

8. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông; Trang thông tin điện tử cấp huyện, cấp xã

- Tiếp tục xây dựng, duy trì chuyên mục, chuyên trang về CCHC, tiếp nhận ý kiến của người dân, doanh nghiệp liên quan đến CCHC chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch CCHC năm 2025 trên địa bàn huyện.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo Kế hoạch này được thực hiện từ nguồn kinh phí CCHC được giao cho Phòng Nội vụ huyện Đắk R'Lấp năm 2025 và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có). Trường hợp vượt quá khả năng, các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán, báo cáo UBND huyện (qua Phòng Tài chính – Kế hoạch) để xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch CCHC của huyện Đắk R'Lấp năm 2025 yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để xem xét, chỉ đạo./.

Phụ lục
NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH HUYỆN ĐẮK R'LẤP NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND huyện Đắk R'Lấp)

TT	Nội dung	Tổ chức thực hiện	Sản phẩm	Trách nhiệm thực hiện		Thời gian thực hiện (Năm 2025)		Ghi chú
				Chủ trì	Phối hợp	Bắt đầu	Kết thúc	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH							
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành							
1.1	Ban hành Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số CCHC (Par Index) của huyện năm 2025	Kế hoạch được ban hành kịp thời; 100% các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phải được cụ thể hóa tại các cơ quan, đơn vị, địa phương	Kế hoạch của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi UBND tỉnh công bố Chỉ số CCHC năm 2024 của huyện	Tháng 6	
1.2	Ban hành Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) của huyện năm 2025	Kế hoạch được ban hành kịp thời; 100% các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phải được cụ thể hóa tại các cơ quan, đơn vị, địa phương	Kế hoạch của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi UBND tỉnh công bố Chỉ số PAPI năm 2024 của huyện	Tháng 6	
1.3	Báo cáo Sở Nội vụ công tác CCHC định kỳ năm 2025	100% các báo cáo định kỳ được ban hành đúng quy định	Báo cáo của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 3	Tháng 12	

2	Công tác tuyên truyền, kiểm tra CCHC							
2.1	Xây dựng kế hoạch tuyên truyền CCHC	Đảm bảo các nội dung tuyên truyền CCHC	Kế hoạch của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 1	Tháng 12	
2.2	Tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử huyện	Đảm bảo các nội dung tuyên truyền	Các văn bản liên quan đến CCHC	Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 1	Tháng 12	
2.3	Kiểm tra liên ngành công tác CCHC	Từ 30% trở lên cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; đơn vị hành chính cấp huyện được kiểm tra; 100% các vấn đề phát hiện qua kiểm tra phải được xử lý kịp thời	Quyết định thành lập Đoàn của UBND huyện; Kế hoạch, Báo cáo kết quả của Đoàn kiểm tra	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 3	Tháng 11	
3	Tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số CCHC							
3.1	Tổ chức tập huấn đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC của UBND cấp xã	100% CBCC làm đầu mỗi tham mưu công tác CCHC của các đơn vị, địa phương tham gia tập huấn	Kế hoạch của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 9	Tháng 12	
3.3	Tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số CCHC cấp xã của UBND cấp huyện	Việc đánh giá được thực hiện công khai, minh bạch, hiệu quả	Quyết định công bố Chỉ số của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 9	Tháng 12	

3.4	Điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đối với UBND cấp xã (xác định Chỉ số SIPAS) năm 2025	Việc đo lường, khảo sát phải được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng	Kế hoạch, Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 8	Tháng 10	
3.5	Đánh giá, xác định Chỉ số CCHC cấp huyện năm 2025	Việc tự đánh giá, chấm điểm đảm bảo chất lượng, khả thi theo đúng yêu cầu của Sở Nội vụ	Văn bản triển khai tự đánh giá của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo quy định của Sở Nội vụ	Theo quy định của Sở Nội vụ	
4	Ban hành Kế hoạch CCHC của huyện năm 2026							
4.2	Xây dựng dự thảo Kế hoạch; tổ chức lấy ý kiến	Dự thảo được xây dựng khoa học, logic, có sự tham gia góp ý của các đơn vị, địa phương	Văn bản của Phòng Nội vụ	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 10	Tháng 11	
5.3	Ban hành Kế hoạch CCHC của huyện	Kế hoạch được ban hành kịp thời; 100% các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phải được cụ thể hóa tại các cơ quan, đơn vị, địa phương	Quyết định của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 11	Tháng 12	
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ							
1	Theo dõi thi hành pháp luật							

1.1	Ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn huyện năm 2025 và triển khai thực hiện	Kế hoạch được ban hành kịp thời; 100 % các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phải được cụ thể hóa tại các cơ quan, đơn vị, địa phương	Kế hoạch của UBND huyện	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 1	Tháng 12	
1.2	Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật	Đảm bảo nội dung theo quy định	Báo cáo của UBND huyện	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 6	Tháng 12	
2	Xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)							
2.1	Ban hành Văn bản đơn đốc, hướng dẫn, triển khai thực hiện	Văn bản hướng dẫn kịp thời, đảm bảo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện hiệu quả	Văn bản của Phòng Tư pháp	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 1	Tháng 12	
2.2	Ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát và cập nhật văn bản QPPL trên địa bàn huyện năm 2025 và triển khai thực hiện	Kế hoạch được ban hành kịp thời; 100 % các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phải được cụ thể hóa tại các cơ quan, đơn vị, địa phương	Kế hoạch của UBND huyện	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 1	Tháng 12	
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH							
1	Công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC)							
1.1	Ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC	Ban hành kịp thời, đúng quy định	Kế hoạch UBND huyện	Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 1	Tháng 12	

1.2	Công bố, công khai TTHC và kết quả giải quyết hồ sơ TTHC	100% TTHC, kết quả giải quyết được công bố, công khai đầy đủ, kịp thời	Quyết định của UBND huyện; các nội dung được công khai trên Cổng/Trang TTĐT, Bộ phận Một cửa các cấp	Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 1	Tháng 12	
1.3	Tổ chức rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC đề nghị UBND tỉnh phê duyệt	Các TTHC được rà soát, đánh giá, đề xuất phương án đơn giản hóa	Văn bản đề nghị	Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 1	Tháng 12	
1.4	Tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông	100% số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của 03 cấp được tiếp nhận và trả kết quả theo đúng quy định tại Nghị định 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã	Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 1	Tháng 12	
2	Tổ chức khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức							
2.1	Kế hoạch khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức	Kế hoạch được ban hành kịp thời	Kế hoạch của UBND huyện	Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 9	Tháng 12	
2.2	Báo cáo kết quả thực hiện và công khai trên Trang thông tin điện tử của huyện	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thực hiện khảo sát	Báo cáo kết quả của UBND huyện	Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 3	Tháng 5	

IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY NHÀ NƯỚC							
1	Thực hiện quy định của về tổ chức bộ máy (TCBM)							
1.1	Sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Văn bản triển khai thực hiện	Công văn của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 1	Tháng 12	
1.2	Thực hiện quy định về sử dụng biên chế hành chính cấp huyện	Thực hiện đảm bảo số lượng biên chế được UBND tỉnh giao	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi Quyết định của UBND tỉnh ban hành	Tháng 12	
1.3	Thực hiện quy định về số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp huyện	Thực hiện đảm bảo số lượng biên chế được UBND tỉnh giao	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi Quyết định của UBND tỉnh ban hành	Tháng 12	
2	Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước							
2.1	Ban hành văn bản đầy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực.	100% các đơn vị, địa phương thực hiện đúng các nhiệm vụ phân cấp theo quy định tại Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ	Văn bản của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 1	Tháng 12	

2.2	Tổ chức kiểm tra, xử lý công tác phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực	Việc kiểm tra được lồng ghép trong Kế hoạch kiểm tra liên ngành công tác CCHC; 100% vấn đề phát hiện qua kiểm tra được xử lý kịp thời	Kế hoạch Đoàn kiểm tra liên ngành của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 3	Tháng 11	
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ							
1	Tuyển dụng, bổ nhiệm công chức, viên chức							
1.1	Tuyển dụng công chức, viên chức đúng quy định	100% cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện đúng quy định theo Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức	Kế hoạch, thông báo, văn bản hướng dẫn, quyết định tuyển dụng	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 1	Tháng 12	
1.1	Bổ nhiệm công chức, viên chức đúng quy định	100% cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện đúng quy định theo Luật Cán bộ công chức; Luật Viên chức	Quyết định bổ nhiệm của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 1	Tháng 12	
2	Nâng cao chất lượng; chấp hành kỷ luật, kỷ cương của CBCCVC							
2.1	Ban hành Kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2025	Kế hoạch được ban hành kịp thời; 100 % các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phải được cụ thể hóa tại các cơ quan, đơn vị, địa phương	Kế hoạch của UBND huyện; báo cáo kết quả	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 1	Tháng 12	

2.2	Tổ chức kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ của đội ngũ CBCCVV	Việc kiểm tra được thực hiện thường xuyên; 100% các vấn đề phát hiện qua kiểm tra kiểm phải được xử lý kịp thời	Báo cáo kết quả kiểm tra của Phòng Nội vụ, các đơn vị, địa phương	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 1	Tháng 12	
2.3	Tổ chức đánh giá, xếp loại CBCCVV làm cơ sở cho công tác thi đua, khen thưởng	100% CBCCVV được đánh giá xếp loại theo đúng năng lực, nhiệm vụ được giao	Hướng dẫn của UBND huyện; báo cáo của các đơn vị, địa phương	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 9	Tháng 12	
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG							
1	Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công	Quy chế được ban hành đảm bảo theo quy định	Quyết định của UBND huyện	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 1	Tháng 12	
2	Tổ chức thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính	100% các nhiệm vụ được thực hiện đúng quy định	báo cáo kết quả của UBND huyện	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 1	Tháng 12	
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ							
1	Ứng dụng công nghệ thông tin, Phát triển các nền tảng, cơ sở dữ liệu							
1.1	Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số huyện năm 2025	100% các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phải được cụ thể hóa tại các cơ quan, đơn vị, địa phương	Quyết định của UBND huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 1	Tháng 12	

2.2	Thực hiện tuyên truyền sử dụng Dịch vụ công trực tuyến	Các hình tuyên truyền phong phú, đa dạng như: Trên các phương tiện thông tin đại chúng; xây dựng video, tờ rơi...	Các văn bản triển khai; báo cáo kết quả	Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 1	Tháng 12	
2	Đẩy mạnh số hóa kết quả giải quyết TTHC							
3.1	Ban hành văn bản đôn đốc và tổ chức triển khai số hóa điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	Văn bản được ban hành đầy đủ, kịp thời	Văn bản của UBND huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 2	Tháng 3	
3.2	Thực hiện số hóa hồ sơ TTHC khi tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC huyện	Phần đầu đạt tỷ lệ: cấp huyện 40%, cấp xã 20% các hồ sơ TTHC được số hóa khi tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Kết quả giải quyết TTHC được số hóa theo quy định	Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 1	Tháng 12	